

Bản án số: 402/2026/DS - PT
Ngày 20 - 4 - 2026
V/v "Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Hùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Chí Đức

Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Thị Út - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 147/2026/TLPT-DS ngày 24 tháng 02 năm 2026 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 236/2025/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 289/2026/QĐ-PT ngày 06 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 411/2026/QĐ – PT ngày 27 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Dương Hồng P, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp D C, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

1. Ông Phạm Quang H, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp G, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Ông Trần Minh T, sinh năm 1995 (có mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã B, tỉnh Vĩnh Long. Theo văn bản ủy quyền ngày 11/10/2024.

- Bị đơn: Ông Dương Hoàng M, sinh năm 1958 (có mặt)

Địa chỉ: ấp D C, xã B, tỉnh Vĩnh Long.

- Người kháng cáo: Ông Dương Hoàng M là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, lời khai của nguyên đơn ông Dương Hồng P và lời khai của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án trình bày: Vào năm 2021, ông Dương Hồng P và ông Dương Hoàng M có thỏa thuận mua bán tài sản về việc ông P bán cho ông M thuốc và thức ăn thủy sản. Đến ngày 28/3/2022, hai bên làm giấy xác nhận công nợ ông M thừa nhận đến ngày 28/3/2022 còn nợ ông P số tiền 71.777.000 đồng. Ông P đã nhiều lần yêu cầu ông M trả số tiền này nhưng ông M không trả. Nay ông P yêu cầu M trả số tiền còn thiếu 71.777.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất 10%/năm từ ngày 28/3/2022 đến ngày 28/9/2025 là 30 tháng với số tiền 17.944.250 đồng. Tổng cộng ông M phải có nghĩa vụ trả là 89.721.250 đồng.

Bị đơn ông Dương Hoàng M: Vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên không có lời khai.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 236/2025/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long đã quyết định:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Dương Hoàng M có nghĩa vụ trả cho ông Dương Hồng P số tiền nợ là 89.721.250 đồng (Trong đó, tiền nợ gốc là 71.777.000 đồng và tiền nợ lãi là 17.944.250 đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 17 tháng 11 năm 2025, bị đơn ông Dương Hoàng M kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Dương Hồng P.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ông Trần Minh T là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn không rút yêu cầu khởi kiện; bị đơn ông Dương Hoàng M giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Ông Trần Minh T, ông Dương Hoàng M thống nhất thức ăn thủy sản mà ông M mua của ông P có giá là 31.000 đồng/01kg.

Ý kiến của vị Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, vị Kiểm sát viên cho rằng: Dòng chữ “Còn nợ 1780 ký thức + thuốc, tổng số nợ 71.777.000” trong Tờ giấy tập có tựa đề ghi “Vụ I”, tại phiên tòa hôm nay, ông Trần Minh T thừa nhận là do ông Dương Hồng P viết, ông Dương Hoàng M không thừa nhận còn nợ số tiền này nên không có cơ sở khẳng định ông M còn nợ ông P số tiền 71.777.000 đồng. Ông M thừa nhận có mua 660 kg thức ăn thủy sản của ông P, ông M cho rằng đã trả đủ tiền cho ông P nhưng ông M không có chứng cứ chứng minh. Ông T thừa nhận trong 660 kg thức ăn mà ông M mua này, ông M đã trả được 50kg, số còn lại chưa trả cho ông P. Do đó, ông M phải có nghĩa vụ trả cho ông P 610 kg thức ăn theo giá 31.000 đồng/kg với số tiền 18.910.000 đồng

và lãi chậm trả từ ngày 28/3/2022 đến ngày 28/9/2025; đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo nhận định trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt đương sự: Ông Phạm Quang H là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Dương Hồng P vắng mặt nhưng đã được triệu tập hợp lệ; ông Trần Minh T là người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Dương Hồng P đồng ý xét xử vắng mặt ông H. Phiên tòa hôm nay là phiên tòa mở lần thứ hai nên căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đương sự trên.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn ông Dương Hoàng M, Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyên đơn ông Dương Hồng P cho rằng, vào năm 2021, ông P có bán cho ông Dương Hoàng M thuốc và thức ăn thủy sản, đến ngày 28/3/2022 ông M còn nợ ông P số tiền 71.777.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu của mình, ông P cung cấp cho Tòa án Tờ giấy tập có tựa đề ghi “Vụ I” (BL 58). Trên Tờ giấy tập có tựa đề ghi “Vụ I” này có nội dung ghi thời gian mua và số ký thức ăn; bên dưới cuối trang giấy tập có ghi dòng chữ “Còn nợ 1780 ký thức + thuốc, tổng số nợ 71.777.000”. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ông Trần Minh T thừa nhận dòng chữ “Còn nợ 1780 ký thức + thuốc, tổng số nợ 71.777.000” là do ông P viết, không có chữ ký xác nhận của ông M, ông M không thừa nhận có nợ ông P số tiền 71.777.000 đồng nên không có cơ sở khẳng định ông M còn nợ ông P số tiền 71.777.000 đồng. Ông M thừa nhận ông M có mua 660 kg thức ăn thủy sản của ông P được ghi số kilogam theo thứ tự từ trên xuống đến dòng chữ ghi 200kg có chữ ký của ông Mai K bên trong Tờ giấy tập có tựa đề ghi “Vụ I” cụ thể gồm 20kg, 40kg, 100kg, 50kg, 50kg, 40kg, 60kg, 100kg, 200kg; ông M cho rằng đã trả đủ tiền cho ông P nhưng không có chứng cứ chứng minh là đã trả đủ tiền cho ông P. Ông Trần Minh T thừa nhận trong 660 kg thức ăn mà ông M mua này, ông M đã trả được 50kg, số còn lại chưa trả cho ông P. Từ những chứng cứ và lời thừa nhận trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở cho thấy ông M có mua của ông P 660kg thức ăn thủy sản, trả được 50kg, còn nợ 610kg; ông T, ông M thống nhất 01kg thức ăn thủy sản có giá 31.000 đồng nên ông M phải có nghĩa vụ trả cho ông P số tiền nợ thức ăn là 18.910.000 đồng (610kg x 31.000 đồng/kg) và tiền lãi chậm trả từ ngày 28/3/2022 đến ngày 28/9/2025 với số tiền là 6.592.026 đồng (18.910.000 đồng x 0,83%/tháng x 42 tháng).

[3] Xét ý kiến của vị Kiểm sát viên, như phân tích ở phần trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do ông Dương Hồng P, ông Dương Hoàng M là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông P, ông M.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: ông Dương Hoàng M không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn ông Dương Hoàng M.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 236/2025/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Vĩnh Long.

Áp dụng các Điều 357, 430, 431, 440, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Dương Hồng P.

Buộc ông Dương Hoàng M có nghĩa vụ trả cho ông Dương Hồng P số tiền nợ là 25.502.026 đồng (Trong đó, tiền nợ gốc là 18.910.000 đồng và tiền nợ lãi là 6.592.026 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Dương Hồng P, ông Dương Hoàng M.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Dương Hoàng M không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- TAND Khu vực 8 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Hùng